TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vân

Ông Hoàng Đắc Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Công G, sinh năm 1985 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Thầu Đâu, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công Quý và bà Lê Thị Thắng; có vợ Bùi Thị Tân và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 19/7/2023, tạm giữ từ ngày 20/7/2023 đến ngày 28/7/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/7/2023, G gọi điện qua mạng xã hội Zalo cho Lê Công Trọng (là em trai của G) hỏi mua 02 viên ma tuý thuốc lắc và 01 gam ma tuý Ketamine, Trọng báo giá 1.400.000 đồng/01 gam ma tuý Ketamine và 300.000 đồng/01 viên ma tuý thuốc lắc. Trọng bảo G chuyển tiền vào tài khoản của mình tại ngân hàng Tiền Phong, rồi đến nhà trọ của Trọng ở thôn Tây Giữa, xã Dương Quan, Thuỷ Nguyên để nhận ma tuý. G chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng cho Trọng rồi điều khiển xe môtô biển kiểm soát 15B3-154.07 đến nơi ở của Trọng để nhận ma tuý. Tại đây, Trọng đưa cho G 01 túi nilon kích thước (5x8)cm bên trong có 04 viên ma tuý thuốc lắc hình tam giác màu hồng và 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm chứa ma tuý Ketamine, Trọng bảo cho G thêm 02 viên ma tuý thuốc lắc. Sau khi mua được ma tuý, G cất vào cốp xe môtô biển kiểm soát 15B3-154.07 với mục đích khi cần sẽ mang ra sử dụng. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, trên đường G chở Phạm Ban Nha, sinh năm 1987, nơi thường trú: thôn Vị Liên, xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh và Nguyễn Thị Minh, sinh năm 2007, nơi thường trú: thôn Phù Lưu Thượng, xã Phù Lưu, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội đi chơi tại đường nội bộ khu công nghiệp Vsip Hải Phòng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý - Công an huyện Thuỷ Nguyên kết hợp với Tiểu đoàn Cảnh sát Cơ động PK02 - Công an thành phố Hải Phòng và Công an xã An Lư kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-154.07; kiểm tra xe mô tô phát hiện tại cốp xe có 01 túi nilon kích thước (5x8)cm chứa 04 viên nén hình tam giác màu hồng (nghi là chất ma tuý - mẫu số 01) và 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma tuý - mẫu số 02). Ngoài ra còn thu giữ 02 điện thoại di động của Phạm Ban Nha và Nguyễn Thị Minh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu 11 Promax, vỏ màu đen, bên trong gắn sim số 0899296336 của Lê Công G.

Cơ quan Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Lê Công G không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Kết luận giám định số 622/KL-KTHS(MT) ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 04 viên nén hình tam giác của mẫu số 01 là ma tuý, có khối lượng 1,84 gam, loại MDMA. Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 là ma tuý, có khối lượng 0,65 gam, loại Ketamine.

Lê Công Trọng là người bán ma tuý cho G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Công Trọng về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra xác định Lê Công Trọng còn có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý, vi phạm quy định khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã ra Quyết định chuyển toàn bộ vụ án liên

quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý của Lê Công Trọng tới Công an thành phố Hải Phòng để nhập vụ án điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTN ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Công G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Công G như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Công G từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 19/7/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Công G. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Công G. Các vật chứng khác liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý của Lê Công Trọng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã chuyển theo Quyết định chuyển hồ sơ vụ án tới Công an thành phố Hải Phòng để nhập vụ án điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Bị cáo Lê Công G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Công G thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thấy hối hận về hành vi bị cáo đã thực hiện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Công G tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 622/KL-KTHS(MT) ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Ngày 19 tháng 7 năm 2023 bị cáo Lê Công G đã có hành vi cất giấu trái phép ma túy, loại Ketamine và loại MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực đường nội bộ khu công nghiệp Vsip thuộc xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Lê Công G có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Khối lượng ma túy thu giữ của Lê Công G là 0,65 gam Ketamine và 1,84 gam MDMA. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Công G đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại các điểm từ b đến điểm h khoản này" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Công G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Công G phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đáp ứng được yêu

cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và là người sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 phong bì niêm phong chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 622MT/PC09 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu 11 Promax, gắn sim số 0899296336 của Lê Công G.

Đối với các vật chứng khác thu giữ của Lê Công Trọng liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý của Trọng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã chuyển theo Quyết định chuyển hồ sơ vụ án tới Công an thành phố Hải Phòng để nhập vụ án điều tra, giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Công G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra xác định, Phạm Ban Nha và Nguyễn Thị Minh đi cùng với Lê Công G, không liên quan tới việc G tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B3-154.07 và 02 điện thoại di động của Phạm Ban Nha và Nguyễn Thị Minh, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Công Quang, Phạm Ban Nha, Nguyễn Thị Minh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố Lê Công G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Lê Công G** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 19/7/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì giấy, dấu niêm phong số

622MT/PC09; tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, gắn sim số 0899296336, số IMEI:352840115903018 (Theo phiếu nhập kho ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Công G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà